

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/HS-ST

Ngày: 14-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hữu Cỏn;

- Ông Lương Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST – HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn O, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: Thôn 10, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: thợ làm tóc; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ, sinh năm 1973 và bà Huỳnh X, sinh năm 1976; chồng Bùi T, sinh năm 1994 (đã ly hôn); bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; ngày 25/12/2023, bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã C đến ngày 28/12/2023, bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Phan Q, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm 16, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Đường DG2, khu phố 8, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02 năm 2023, Nguyễn O xin vào làm nhân viên làm tóc tại tiệm tóc H cạnh đường DG2 thuộc khu phố 8, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương do anh Phan Q làm chủ.

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 24/12/2023, khi O đang làm tóc cho khách, O có mở ngăn tủ đựng đồ cá nhân của anh Q để lấy kìm cắt móng tay cho khách thì phát hiện bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max của anh Q. Lúc này, O nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài nên sau đó lợi dụng lúc anh Q đang cắt tóc cho khách, O dùng tay trái lấy điện thoại của anh Q cất giấu vào túi quần phía sau bên phải của O đang mặc rồi đi lên gác, tắt nguồn điện thoại, cất giấu trong túi quần Jean của O treo trên sào đồ. Sau đó, O đi xuống tiếp tục làm việc.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Q phát hiện mất điện thoại nên hỏi các nhân viên của tiệm nhưng tất cả đều nói không thấy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, O sợ bị anh Q phát hiện nên lấy điện thoại trộm được đem cất giấu ở bụi cỏ phía trước tiệm tóc Q Hân. Đến khoảng 01 giờ ngày 25/12/2023, anh Q xem lại camera gắn trong tiệm tóc H thì phát hiện O là người lấy trộm điện thoại, anh Quý hỏi O thì O thừa nhận là người lấy trộm điện thoại của anh Quý và O đã ra bụi cỏ phía trước cửa tiệm lấy điện thoại giao trả cho anh Quý và đến Công an phường H đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, dung lượng 256GB.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Nguyễn O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 171 ngày 26/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng trị giá 19.123.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-BC ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn O về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn O thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 65/CT-VKS-BC ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn O từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 32 tháng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 29/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C giao trả: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, dung lượng 256GB cho anh Phan Q. Anh Phan Q không yêu cầu giải quyết gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-BC ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 24/12/2023, tại tiệm tóc Q Hân cạnh đường DG2 thuộc khu phố 8, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương, Nguyễn O đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, trị giá 19.123.000 đồng của bị hại Phan Đình Q, nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, O mang đi cất giấu thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn O về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo có sức khỏe tốt nhưng không dùng sức khỏe của mình để lao động nuôi bản thân mà vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài mà đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt.

[5] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, việc bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh, an toàn xã hội, do đó căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về xử lý vật chứng: Ngày 29/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã giao trả: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh, dung lượng 256GB cho anh Phan Đình Q.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Đình Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết hợp nhất số 02/VBHN – TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn O phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn O 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2024).

Giao bị cáo Nguyễn O cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/2024/HSST-LCCT ngày 03/3/2024 đối với bị cáo Nguyễn O kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn O phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- UBND xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Công an thị xã C;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Hoa

